TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **05**/2022/QĐST- DS	*Long Biên, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2022/TLST - DSST ngày 04/01/2022 về việc: "**Tranh chấp Hợp đồng tín dụng**".

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Pháp lệnh án phí và lệ phí.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại M (Sau đây gọi tắt là: Ngân hàng M)

Địa chỉ trụ sở chính: Số X Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Hữu Đ;

CMND số: 013028xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 06/12/2007;

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng M (*Theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.xxx ngày 18/03/2021 của Ngân hàng M);*

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P

Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc T

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng M

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thanh N

Chức vụ: Phó Phòng thu hồi nợ – Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng M

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Nguyễn Hưng T – Chuyện viên tố tụng – Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng M (Theo văn bản ủy quyền số 6983/UQ-Mxxx ngày 18 tháng 11 năm 2021)

Bị đơn: Anh Đào Hoàng L, sinh năm 1984

Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1987

HKTT: Tổ X, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: phòng 820 nhà H2 khu đô thị mới Việt Hưng, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Đào Hoàng L và chị Nguyễn Thị Tuyết N xác nhận nợ Ngân hàng M theo Hợp đồng cho vay số 80945118011.4665xxx ký ngày 06/12/2018, tổng nợ tạm tính đến ngày 07/01/2022 là: 1.092.119.486 đồng. (Một tỉ không trăm chín hai triệu một trăm mười chín nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng) Trong đó: Nợ gốc là: 911.389.659 đồng; Lãi trong hạn là: 1.497.943 đồng, Lãi quá hạn là: 179.231.884 đồng.

2. Chậm nhất vào ngày 28 hàng tháng tính từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 5/2022 mỗi tháng anh L và chị N sẽ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng tiền nợ gốc. Đến ngày 30/6/2022 anh L và chị N sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ gốc và nợ lãi còn lại cùng toàn bộ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 08/1/2022 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng miễn toàn bộ khoản tiền Phạt vi phạm hợp đồng cho anh L và chị N, cụ thể số tiền: 27.041.792 đồng. Khi anh L và chị N thanh toán nợ, Ngân hàng M ưu tiên thu nợ gốc trước, thu lãi sau.

Trong quá trình thanh toán nợ theo lộ trình trên, anh L bà chị N vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào (vi phạm thời gian trả nợ hoặc trả không đủ không đúng số tiền đã cam kết), thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án/Văn phòng thừa phát lại có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại căn hộ X nhà H2 khu đô thị mới Việt Hưng, Giang Biên, Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận số BI 5132xx ngày 25/12/2018 theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh L và chị N với Ngân hàng.

3. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng M, thì anh Đào Hoàng L và chị Nguyễn Thị Tuyết N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng M cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

III. Về án phí: anh Đào Hoàng L và chị Nguyễn Thị Tuyết N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên anh L bà chị N mỗi người phải chịu 11.190.896 đồng (Mười một triệu một trăm chín mươi nghìn tamst răm chín mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng số tiền 22.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai triệu đồng)* Ngân hàng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0064889 ngày 04/01/2022 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

ĐÃ KÝ

Đặng Mai Hoa